

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
<b>1. Phạm vi cung cấp hàng hóa:</b>	Đúng chủng loại, đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A- Phạm vi cung cấp hàng hóa. Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.	Đạt
	Không đúng chủng loại, không đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A- Phạm vi cung cấp hàng hóa. Không có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.	Không đạt
<b>2. Yêu cầu kỹ thuật chung của hàng hóa:</b>	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chung tại Mục 1.2.1 tại chương V của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn kỹ thuật chung tại Mục 1.2.1 tại chương V của E-HSMT	Không đạt
<b>3. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa:</b> Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa: Quy định tại điểm 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V của E-HSMT; - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu. - Nhà thầu có đính kèm theo catalogue ( <i>hoặc tài liệu tương đương của nhà sản xuất</i> ) thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu cung cấp (trường hợp nội dung catalogue bằng tiếng ngoại ngữ, nhà thầu phải cung cấp bản dịch thuật) - Có Cam kết và Bảng tính tuyên bố đáp ứng các yêu cầu tại điểm 1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể, - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V;	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
<b>4. Tổ chức thực hiện</b>		

Hệ thống quản lý chất lượng của Nhà sản xuất	Nhà sản xuất có Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 về Hệ thống Quản lý chất lượng - với phạm vi chứng nhận: Sản xuất và cung ứng máy lọc nước còn hiệu lực (Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận còn hiệu lực do một tổ chức độc lập cấp hoặc các tài liệu khác kèm theo để chứng minh)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên, Hoặc nhà thầu chỉ cam kết	Không đạt
<b>5. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa:</b> Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể như sau: a) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tiến độ do nhà thầu đề xuất. b) Biện pháp vận chuyển, bảo đảm chất lượng: - Có thuyết minh phương án vận chuyển đến các địa điểm theo yêu cầu của Chủ đầu tư, phương tiện vận chuyển đến cung cấp. - Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa. Hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý và không hiệu quả kinh tế;	Không đạt
<b>6. Tiến độ cung cấp hàng hóa:</b> Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Biểu đồ nhân lực phù hợp với Tiến độ cung cấp, lắp đặt. - Thời hạn cung cấp hàng hóa $\leq 50$ ngày	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
<b>7. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường</b>		
<b>7.1 Khả năng thích ứng về địa lý:</b>	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Chấp nhận được
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
<b>7.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết:</b> Hàng hóa được	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận

cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.		được
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
<b>8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng</b>		
8.1 Các nội dung quy định thuộc ĐKCT	Nhà thầu có nội dung cam kết về các điều kiện tạm ứng thanh toán theo đúng yêu cầu thuộc ĐKCT thuộc E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không có nội dung cam kết hoặc nội dung không phù hợp	Không đạt
8.2 Các nội dung còn lại	Nhà thầu cam kết các điều kiện trong quá trình thực hiện hợp đồng như sau: - Phạt 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm trễ đối với tiến độ được đề xuất của nhà thầu tại E-HSDT (tối đa 8% giá trị hợp đồng) - Nhà thầu chậm trễ thực hiện hợp đồng quá 8 ngày so với tiến độ được nhà thầu đề xuất, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng và thu hồi bảo lãnh thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Nhà thầu không có nội dung cam kết hoặc nội dung không phù hợp	Không đạt
8.3 Các dịch vụ sau bán hàng	Có nội dung cam kết đầy đủ, chi tiết các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không có nội dung cam kết hoặc nội dung cam kết không chi tiết, không phù hợp	Không đạt
<b>9. Bảo hành, bảo trì:</b>		
9.1. Thời gian bảo hành, bảo trì	- Có cam kết thời gian bảo hành $\geq 24$ tháng. + Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; bảo trì thiết bị 03 tháng/ 1 lần trong thời gian bảo hành. + Cam kết của hãng sản xuất về bảo hành, bảo trì và cung cấp phụ tùng thay thế $\geq 05$ năm + Có giải pháp cung cấp các phụ kiện thay thế trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
9.2. Cam kết cung cấp đội ngũ nhân sự có trình độ, kinh	Có cam kết	Đạt

nghiệm, lắp đặt, đào tạo và hướng dẫn sử dụng tại đơn vị.	Không có cam kết	Không đạt
9.3. Cam kết đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện không gãy vỡ; không trầy xước; không có hiện tượng bong, phồng, rộp.	Có cam kết	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
<b>10. Uy tín của nhà thầu:</b> Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 trở lại đây.	Nhà thầu không vi phạm một trong các nội dung sau và Nhà thầu có cam kết kèm theo: + Không có $\geq 2$ gói thầu không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; chậm tiến độ, bỏ dở do lỗi của nhà thầu. + Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào + Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong đấu thầu + Nhà thầu đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng một trong 4 nội dung trên.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chí tổng quát được xác định là <b>đạt</b> .	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chí tổng quát được xác định là <b>không đạt</b> .	<b>Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát từ 1 đến 10 đều được đánh giá là đạt.